

CÔNG TÁC BẢO VỆ TRẺ EM TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG TỪ GÓC NHÌN PHÁP LUẬT

✍ TS. Đỗ Đình Công
Trường Đại học Bình Dương

● **TÓM TẮT:** Từ góc độ pháp luật, Việt Nam đã có khung pháp lý bảo vệ trẻ em trên mạng (Luật An ninh mạng 2018, Bộ Quy tắc ứng xử), quy định quyền được bảo vệ, quyền riêng tư, và trách nhiệm của các bên (gia đình, nhà trường, nhà cung cấp dịch vụ, nhà nước). Tuy nhiên, thách thức lớn chính là thực thi sao cho hiệu quả; vấn đề xử lý nội dung độc hại, lạm dụng, và sự phối hợp đồng bộ trong hệ thống đòi hỏi hoàn thiện cơ chế giám sát, giáo dục kỹ năng số toàn diện, và tăng cường năng lực cho các cơ quan chức năng để tạo môi trường mạng an toàn, lành mạnh cho trẻ em phát triển... Đây là những vấn đề bài viết đề cập, mong muốn góp phần vào công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng vốn rất phức tạp hiện nay.

● **Từ khóa:** Bảo vệ trẻ em, môi trường mạng, từ góc độ pháp luật, xử lý nội dung độc hại.

● **ABSTRACT:** From a legal perspective, Viet Nam has established a legal framework for protecting children in the online environment, including the Cybersecurity Law 2018 and the Code of Conduct on Social Networks. This framework affirms children's rights to protection and privacy, and defines the responsibilities of relevant stakeholders such as families, schools, service providers, and the State. However, the major challenge lies in effective implementation. Issues related to harmful content, online abuse, and the lack of coordinated action across the system call for further improvement of monitoring mechanisms, comprehensive digital skills education, and enhanced capacity of competent authorities in order to create a safe and healthy online environment for children's development. These are the key issues addressed in this article, which aims to contribute to the increasingly complex task of child protection in the online environment.

● **Keywords:** Child protection, online environment, legal perspective, harmful content management.

Ngày nhận bài: 12/10/2025 Ngày bình duyệt: 05/12/2025 Ngày duyệt đăng: 10/12/2025

Theo quy định tại Điều 4 Khoản 3,4 Luật Công nghệ thông tin thì môi trường mạng là môi trường trong đó thông tin được cung cấp, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin qua cơ sở hạ tầng thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng internet, mạng máy tính và cơ sở dữ liệu. Trong những năm vừa qua,

theo xu thế phát triển mạnh của khoa học công nghệ, các dịch vụ thông tin trên môi trường mạng đã tạo ra những biến đổi to lớn trong truyền thông, giúp cho con người ở mọi miền trên trái đất ở mọi lúc, mọi nơi, trên mọi thiết bị có thể dễ dàng tiếp cận với những thông tin vô cùng phong phú, đa dạng và những kho dữ liệu khổng lồ được cập

nhật hàng ngày, hàng giờ từ khắp nơi trên thế giới, tạo ra nhiều khả năng giao lưu, trao đổi thông tin giữa mọi người với nhau, thúc đẩy xã hội phát triển.

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG INTERNET VÀ MỐI NGUY CHO TRẺ EM

1. *Trẻ em tiếp cận Internet với tỷ lệ rất cao:* Thống kê cho thấy, hơn 90% trẻ em Việt Nam sử dụng Internet hằng ngày, trong đó nhiều em dành từ 1-3 giờ mỗi ngày để học tập, giải trí và giao tiếp online. Tỷ lệ truy cập thường xuyên cao khiến trẻ tiếp xúc sớm với mạng xã hội, video trực tuyến và ứng dụng trò chơi từ nhỏ.

2. *Trong khi đó, trẻ còn thiếu kỹ năng tự bảo vệ.* Nhiều trẻ nhận điện thoại và truy cập Internet ngay từ khoảng 9 tuổi, nhưng kiến thức về an toàn mạng thường được học sau khoảng 13 tuổi - tức là có khoảng 4 năm trẻ online mà không được đào tạo đầy đủ về rủi ro. Một khảo sát cho thấy chỉ khoảng 15,6% trẻ em có kiến thức về nguy cơ trên mạng, và chỉ 8,6% biết về xâm hại tình dục qua mạng.

3. *Rủi ro phổ biến trên môi trường mạng* có rất nhiều, bao gồm: Nội dung xấu, bạo lực, phản cảm, không phù hợp độ tuổi (chiếm hơn 50%). Lừa đảo, xúc phạm, đe dọa hoặc quấy rối trực tuyến. Tiếp xúc với nội dung thao túng, dụ dỗ, thậm chí xâm hại tình dục. Ảnh hưởng tiêu cực của AI, nội dung tinh vi khó kiểm soát, thông tin sai lệch.

Bên cạnh giáo dục kỹ năng số cho trẻ em và gia đình, pháp luật đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc cấu trúc, ngăn ngừa, xử lý vi phạm và bảo đảm quyền trẻ em trong không gian mạng.

VÌ SAO TRẺ EM CẦN ĐƯỢC BẢO VỆ TRÊN MẠNG XÃ HỘI?

Trong kỷ nguyên số hóa, Internet và các dịch vụ trực tuyến đã trở thành một phần tất yếu trong cuộc sống trẻ em. Theo khảo sát, gần như tất cả trẻ em ở lứa tuổi thanh thiếu niên đều sử dụng Internet hàng ngày, và nhiều em tiếp xúc mạng từ rất sớm. Tuy nhiên, môi trường mạng cũng tiềm ẩn nhiều

nguy cơ: *tiếp xúc nội dung bạo lực, khiêu dâm, nhiễu thông tin, bắt nạt trực tuyến (cyberbullying), xâm hại tình dục qua mạng, nghiện game và ảnh hưởng tâm lý lâu dài.*

Thế giới ngày càng phẳng mang lại càng nhiều lợi ích cho trẻ em nhưng trẻ em cũng phải chịu nhiều rủi ro và nguy cơ bị xâm hại nhiều hơn từ môi trường mạng: bí mật đời tư vô tình hay cố ý tiết lộ những thông tin cá nhân và những kẻ xấu lợi dụng. Tình trạng xâm hại tình dục trẻ em, bóc lột và lừa đảo trẻ em trên mạng cũng gia tăng, trẻ em tham gia game lập tài khoản ảo và phải trả tiền để tham gia những trò chơi đó. Tác động của những thông tin thiếu lành mạnh đến nhân cách và tinh thần mà hiện nay chưa có biện pháp ngăn chặn hiệu quả. Tình trạng bạo lực, bóc lột, xâm hại trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, từ môi trường mạng sang đời thực.

Nếu lướt qua các trang mạng, bên cạnh những thông tin tích cực, lành mạnh, chúng ta có thể dễ dàng thấy đầy rẫy những thông tin sai trái, độc hại với các tính chất khác nhau, như: không phù hợp về chuẩn mực đạo đức, văn hóa, thuần phong mỹ tục như kích động dâm ô đồi trụy, kích động tình dục, bạo lực, bôi nhọ đời tư, vu khống...; những thông tin sai trái, độc hại có tính chất tội phạm tin học như: Lừa đảo trên mạng, đánh cắp thông tin, mật khẩu, phát tán virus...; rồi đến những thông tin sai trái có tính chất chính trị: xuyên tạc sự thật lịch sử, xuyên tạc chống phá đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đe dọa an ninh quốc gia...

Bất kể thông tin là đúng hay sai, tốt hay xấu, nó tác động một cách trực tiếp đến nhận thức, hành vi của mỗi cá thể, qua đó tác động đến cộng đồng và toàn xã hội, đặc biệt là những đối tượng cần phải được nhà nước và xã hội bảo vệ như trẻ em. Thống kê cho thấy có tới 57% thanh niên thành thị từng chia sẻ thông tin cá nhân trên mạng, với thanh niên nông thôn là khoảng 45%, trong đó rất nhiều trẻ sẵn sàng chia sẻ cả thông tin mang tính bí mật như tên riêng, số điện thoại, trường học,

và không ít trong số đó đã từng đi gặp người lạ làm quen trên mạng. Đây là điều ẩn chứa nhiều nguy cơ xấu rất khó lường đối với trẻ.

HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VIỆT NAM HIỆN HÀNH VỀ BẢO VỆ TRẺ EM TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG

1. Việt Nam đã xây dựng một hệ thống pháp luật và chính sách khá đa dạng liên quan đến bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Các văn bản pháp lý chủ yếu bao gồm: *Luật Trẻ em (2016)*: Đây là văn bản pháp lý trung tâm quy định quyền trẻ em, trong đó có nguyên tắc bảo vệ trẻ khỏi tất cả các hình thức bóc lột, lạm dụng và nguy hiểm, bao gồm cả trên môi trường mạng. *Luật An ninh mạng (2018)* và *Luật An toàn thông tin mạng*: Mặc dù mục tiêu lớn là đảm bảo an ninh, an toàn mạng, các luật này cũng chứa đựng các quy định bảo vệ người dùng đặc biệt là trẻ em khỏi nội dung độc hại, xâm hại và yêu cầu các tổ chức cung cấp dịch vụ phải triển khai biện pháp kỹ thuật tương ứng. *Luật Tiếp cận thông tin*: góp phần đảm bảo trẻ em có quyền nhìn thấy và tiếp cận thông tin lành mạnh, phù hợp lứa tuổi... Ngoài những luật chính, nhiều nghị định, chương trình hành động quốc gia và chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ được ban hành nhằm cụ thể hóa, triển khai pháp luật này; chẳng hạn *Chương trình bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh trên mạng giai đoạn 2021-2025*.

2. Quy định pháp lý cụ thể liên quan tới môi trường mạng:

- *Bộ Quy tắc ứng xử về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng* do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành (Quyết định 88/QĐ-BTTTT ngày 21/01/2025). Quy tắc này xác định rõ trách nhiệm của cha mẹ/ người chăm sóc, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số, người dùng và trẻ em trong việc: Tuân thủ pháp luật hiện hành; Tạo môi trường lành mạnh, tích cực; Không sử dụng hình ảnh và thông tin cá nhân của trẻ em gây hại; Phối hợp tố giác hành vi xâm hại, rủi ro trên mạng.

- *Trách nhiệm của doanh nghiệp số*: Nghị định quản lý dịch vụ Internet (ví dụ

điều khoản buộc xác thực tài khoản của người dùng, và với trẻ em dưới 16 tuổi phải được cha/mẹ đăng ký và giám sát) là một biện pháp gián tiếp bảo vệ trẻ em, buộc các nhà cung cấp dịch vụ lưu giữ thông tin và xác thực người dùng để kiểm soát nội dung.

3. Thực trạng áp dụng và những thách thức pháp lý:

Dù hệ thống pháp luật đã tương đối đầy đủ, việc triển khai trong thực tế vẫn gặp nhiều khó khăn; cụ thể là: *Tội phạm mạng tinh vi, diễn biến phức tạp*: Theo đó, nguy cơ xâm hại, lừa đảo, bóc lột tình dục, bắt nạt trực tuyến tiếp tục gia tăng và tận dụng công nghệ cao để che dấu hành vi. Điều này đòi hỏi pháp luật không chỉ *cứng* về quy định mà còn cần *mạnh* về thực thi chuyên sâu và cập nhật nhanh. Mặt khác, *nhận thức và giáo dục* của trẻ em và cả của các bậc cha mẹ còn hạn chế, chưa đủ khả năng đánh giá, nhận biết rủi ro trên mạng dù pháp luật đã tồn tại. Điều này làm giảm hiệu quả thực tế của các quy định pháp lý.

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BẢO VỆ TRẺ EM TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG - NHỮNG KẾT QUẢ VÀ HẠN CHẾ

1. *Các chương trình, chính sách đã triển khai*: Việt Nam đã triển khai Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định 830 của Thủ tướng Chính phủ. Bên cạnh đó, Chính phủ và các bộ, ngành liên tục ra mắt website/ nền tảng chuyên dành cho bảo vệ trẻ em online và tiếp nhận phản ánh vi phạm. Khảo sát ý kiến trực tiếp của trẻ em để xây dựng chương trình mới giai đoạn 2026-2030, phản ánh mong muốn của chính trẻ về an toàn mạng.

2. *Hệ thống hỗ trợ và tiếp nhận phản ánh*: Tổng đài Quốc gia 111 là nơi tiếp nhận phản ánh về xâm hại, lạm dụng trẻ em (bao gồm môi trường mạng). Các đơn vị an ninh mạng, Công an và tổ chức xã hội phối hợp xử lý các nội dung vi phạm và hỗ trợ nạn nhân.

3. Hạn chế - bất cập:

3.1. Nhận thức và kỹ năng chưa đồng đều: Nhiều trẻ vẫn thiếu kỹ năng ứng xử an toàn trên mạng và không biết cách báo cáo nội dung xấu ngay khi gặp phải.

3.2. Phụ huynh và nhà trường chưa theo kịp: Phụ huynh và giáo viên ở nhiều nơi chưa được trang bị đầy đủ kiến thức và công cụ để hướng dẫn trẻ.

3.3. Cạnh tranh giữa quyền tự do kỹ thuật số và bảo mật: Việc cân bằng giữa bảo vệ trẻ em và quyền riêng tư, tự do truy cập nội dung là thách thức pháp lý và thực thi, yêu cầu sự phát triển của chính sách đồng bộ hơn.

Công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng hiện nay đã được quan tâm hơn, tuy nhiên trong thực tiễn vẫn còn nhiều bất cập. Có thể khái quát theo 4 nhóm chính, kèm giải pháp khắc phục như sau:

3.4. Bất cập trong cơ chế, chính sách và pháp luật: Quy định pháp luật còn chưa theo kịp tốc độ phát triển của công nghệ số (AI, deepfake, game online xuyên biên giới...). Một số quy định còn chung chung, khó áp dụng trong xử lý vi phạm trên không gian mạng. Việc phối hợp liên ngành (giáo dục - công an - thông tin truyền thông - lao động xã hội) chưa đồng bộ.

Giải pháp cho vấn đề này: Rà soát, cập nhật và cụ thể hóa các quy định về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành rõ ràng, có đầu mối chịu trách nhiệm; Tăng cường hợp tác quốc tế trong xử lý các nền tảng xuyên biên giới.

3.5. Bất cập trong công tác thực thi và giám sát: Năng lực phát hiện, xử lý hành vi xâm hại trẻ em trên mạng còn hạn chế; Việc kiểm soát nội dung độc hại (bạo lực, khiêu dâm, lừa đảo...) chưa kịp thời; Khó khăn trong thu thập chứng cứ số và xác định đối tượng vi phạm.

Giải pháp cho vấn đề này là: Ứng dụng công nghệ (AI, dữ liệu lớn) để giám sát và cảnh báo sớm nội dung xấu; Đào tạo chuyên

sâu cho lực lượng thực thi pháp luật về tội phạm mạng liên quan đến trẻ em; Yêu cầu các nền tảng số chịu trách nhiệm cao hơn trong kiểm duyệt và gỡ bỏ nội dung.

3.6. Bất cập từ gia đình và nhà trường: Nhiều phụ huynh thiếu kỹ năng số, chưa quan tâm hoặc buông lỏng việc quản lý con em trên mạng; Giáo dục kỹ năng an toàn mạng cho trẻ còn mang tính hình thức, chưa thực hành nhiều; Trẻ em dễ bị lệ thuộc vào mạng xã hội, game online.

Giải pháp cho vấn đề này là: Nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ; Đưa giáo dục an toàn không gian mạng thành nội dung bắt buộc, thường xuyên trong nhà trường; Khuyến khích mô hình “đồng hành cùng con trên mạng” thay vì cấm đoán tuyệt đối.

3.7. Bất cập từ chính trẻ em: Trẻ em thiếu kỹ năng tự bảo vệ, dễ chia sẻ thông tin cá nhân; Tâm lý tò mò, dễ bị dụ dỗ, thao túng trên mạng; Ngại hoặc không biết cách tố giác khi bị xâm hại.

Giải pháp cho vấn đề này là: Trang bị cho trẻ kỹ năng: nhận diện rủi ro, bảo mật thông tin, ứng phó khi bị xâm hại; Tạo các kênh hỗ trợ thân thiện, dễ tiếp cận (đường dây nóng, tư vấn trực tuyến); Xây dựng môi trường mạng an toàn, tích cực để trẻ mạnh dạn lên tiếng.

Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng là trách nhiệm của toàn xã hội, không chỉ của cơ quan nhà nước. Muốn khắc phục các bất cập hiện nay cần: Hoàn thiện pháp luật - tăng cường thực thi - nâng cao vai trò gia đình, nhà trường - trang bị kỹ năng cho trẻ em, đồng thời yêu cầu các nền tảng số chịu trách nhiệm xã hội cao hơn.

Nhìn chung, môi trường mạng là nhu cầu tất yếu nhưng đầy rủi ro. Một mặt, Internet mang lại cơ hội học tập, kết nối xã hội và giải trí, nhưng đồng thời cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ đối với sức khỏe tâm lý, danh tính và quyền riêng tư của trẻ nếu không được bảo vệ đúng cách.

Ở nước ta, công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng đang từng bước hoàn thiện. Đã có chính sách, chương trình quốc gia, mạng lưới tổ chức và kênh tiếp nhận phản ánh, nhưng hiệu quả thực thi còn phụ thuộc vào sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - trường học - xã hội - nhà nước.

Một điều quan trọng nữa là cần tăng cường giáo dục kỹ năng số và nhận thức cho trẻ. Giáo dục kỹ năng an toàn mạng cần được tích hợp sâu rộng trong chương trình học và hoạt động ngoại khóa, đồng thời cần đào tạo phụ huynh và giáo viên để hỗ trợ trẻ một cách hiệu quả.

Thực trạng bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng ở Việt Nam hiện nay cho thấy sự gia tăng mạnh mẽ của nguy cơ đối với trẻ, đi kèm với nỗ lực xây dựng hệ thống bảo vệ ngày càng hoàn thiện hơn. Tuy nhiên, để bảo đảm môi trường kỹ thuật số an toàn và lành mạnh cho trẻ, cần có sự kết hợp toàn diện giữa nhà nước, gia đình, nhà trường và xã hội, đồng thời chú trọng hơn đến giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ ngay từ sớm.

HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VÀ GIẢI PHÁP VỀ BẢO VỆ TRẺ EM TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG

1. *Cụ thể hóa các quy định pháp luật hiện hành:* Hiện nay, Việt Nam đã có nền tảng pháp lý quan trọng như: Luật Trẻ em năm 2016, Luật An ninh mạng năm 2018, Luật Công nghệ thông tin, Nghị định 56/2017/NĐ-CP, Nghị định 130/2021/NĐ-CP về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng...

2. *Vậy đâu là giải pháp thiết thực để hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng?* Cần cụ thể hóa rõ hơn các hành vi bị cấm trên môi trường mạng liên quan đến trẻ em (xâm hại tình dục, bắt nạt mạng, dụ dỗ, thu thập dữ liệu trái phép...). Quy định rõ trách nhiệm pháp lý của từng chủ thể: cá nhân, gia đình, nhà trường, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng.

3. *Tăng cường trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet:*

Pháp luật cần yêu cầu các nền tảng mạng xã hội, trò chơi trực tuyến, ứng dụng số phải có công cụ lọc nội dung phù hợp với độ tuổi; có cơ chế cảnh báo - chặn - gỡ bỏ nhanh nội dung xâm hại trẻ em.

4. *Giải pháp pháp luật:* Áp dụng chế tài xử phạt nghiêm khắc đối với doanh nghiệp không tuân thủ nghĩa vụ bảo vệ trẻ em. Bổ sung quy định về trách nhiệm liên đới nếu để xảy ra hậu quả nghiêm trọng đối với trẻ em. Quy định chặt chẽ về thu thập, xử lý, lưu trữ dữ liệu cá nhân của trẻ em. Yêu cầu phải có sự đồng ý của cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp khi xử lý dữ liệu của trẻ dưới độ tuổi luật định.

5. *Bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em:* Trẻ em là đối tượng đặc biệt cần được bảo vệ thông tin cá nhân.

6. *Hoàn thiện quy định xử phạt hành chính và hình sự:* Nhằm khắc phục tình trạng nhiều hành vi xâm hại trẻ em trên mạng hiện còn khó xử lý hoặc mức phạt chưa đủ răn đe. Theo đó, cần nâng mức xử phạt hành chính đối với các hành vi: Bắt nạt, xúc phạm danh dự trẻ em trên mạng; Phát tán nội dung độc hại, khiêu dâm trẻ em; Bổ sung, sửa đổi các tội danh trong Bộ luật Hình sự để phù hợp với đặc thù tội phạm công nghệ cao.

7. *Tăng cường hiệu quả thực thi pháp luật:* Hoàn thiện quy trình tiếp nhận - xác minh - xử lý tố giác vi phạm liên quan đến trẻ em trên môi trường mạng. Tăng cường phối hợp giữa cơ quan công an, tòa án, viện kiểm sát và cơ quan quản lý Internet.

8. *Thiết lập cơ chế bảo vệ nạn nhân là trẻ em:* Trẻ em bị xâm hại trên mạng thường e ngại tố cáo do sợ hãi, thiếu hiểu biết pháp luật. Quy định rõ quyền của trẻ em được: Giữ bí mật thông tin cá nhân; được hỗ trợ pháp lý miễn phí; được tư vấn tâm lý trong quá trình tố tụng. Xây dựng thủ tục tố tụng thân thiện với trẻ em. Theo đó, áp dụng thủ tục tố tụng đặc thù đối với các vụ việc xâm hại trẻ em trên môi trường mạng. Hạn chế việc trẻ phải tiếp xúc nhiều lần với đối tượng xâm hại hoặc các thủ tục gây tổn thương tâm lý.

9. *Tăng cường giáo dục pháp luật cho trẻ em*: Cần đưa nội dung về quyền và nghĩa vụ của trẻ em trên môi trường mạng; kỹ năng nhận diện hành vi vi phạm pháp luật vào chương trình giáo dục chính khóa và ngoại khóa.

10. *Nâng cao hiểu biết pháp luật cho phụ huynh và giáo viên*: Pháp luật cần được phổ biến rộng rãi để phụ huynh và giáo viên nhận biết sớm các dấu hiệu xâm hại; Hướng dẫn trẻ cách sử dụng Internet an toàn, đúng pháp luật.

Từ góc độ pháp luật, việc bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng đặt ra yêu cầu cấp thiết phải xây dựng và hoàn thiện một hệ thống pháp lý đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất và có tính khả thi, hiệu lực, hiệu quả cao. Trong bối cảnh không gian mạng ngày càng trở thành môi trường sống, học tập và giao tiếp quen thuộc của trẻ em, pháp luật không chỉ đóng vai trò là công cụ điều chỉnh hành vi, mà còn là “lá chắn” bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của trẻ em trước những nguy cơ, rủi ro và tác động tiêu cực phát sinh từ môi trường số.

Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng không thể chỉ dừng lại ở việc ban hành các quy định mang tính nguyên tắc hay khuyến nghị chung. Quan trọng hơn, hệ thống pháp luật cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế xác định và thực thi trách nhiệm pháp lý của các chủ thể có liên quan, bao gồm cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp cung cấp dịch

vụ nền tảng số, nhà trường, gia đình và cộng đồng xã hội. Việc phân định rõ trách nhiệm của từng chủ thể sẽ góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi xâm hại trẻ em trên không gian mạng.

Bên cạnh đó, pháp luật cần tăng cường các chế tài xử phạt đủ mạnh, mang tính răn đe và phòng ngừa, bảo đảm xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm, nhất là các hành vi xâm hại tinh dục, bạo lực, bắt nạt trực tuyến, lừa đảo hoặc lợi dụng trẻ em trên môi trường mạng. Việc hoàn thiện chế tài không chỉ nhằm trừng phạt các hành vi vi phạm, mà còn góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân tham gia không gian mạng, từ đó tạo dựng kỷ cương, trật tự pháp lý trong môi trường số.

Đồng thời, hệ thống pháp luật cần đặc biệt chú trọng bảo đảm quyền tiếp cận công lý của trẻ em, thông qua việc xây dựng các cơ chế tố tụng thân thiện, phù hợp với tâm lý, độ tuổi và mức độ phát triển của trẻ. Trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng phải được hỗ trợ kịp thời về pháp lý, tâm lý và xã hội, được bảo vệ danh tính, đời sống riêng tư và được bồi thường, phục hồi một cách thỏa đáng. Chỉ khi pháp luật được thực thi nghiêm túc, đồng bộ và đặt quyền trẻ em ở vị trí trung tâm, mới có thể từng bước xây dựng một môi trường mạng an toàn, lành mạnh, nhân văn và thực sự tôn trọng quyền trẻ em trong kỷ nguyên số./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Luật Trẻ em năm 2016.
2. Luật An ninh mạng năm 2018.
3. Luật Công nghệ thông tin năm 2006
4. Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)
5. Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.
6. Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ,

trợ giúp xã hội và trẻ em.

7. Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
8. Thông tư số 09/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.
9. Pháp luật về quyền trẻ em, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
10. Chương trình bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025, Bộ Thông tin và Truyền thông.